Thông qua Quy hoạch điện 8, mở đường cho các dự án đầu tư năng lượng mới

Trương Thu Mỹ
Giám Đốc, Ngành Năng Lượng
my.tt@hsc.com.vn
+84 24 3933 4693 Ext. 4806

- Quy hoạch phát triển điện lực Quốc gia giai đoạn 2021-2030, tầm nhìn tới năm 2050 (Quy hoạch điện 8) đã được thông qua vào ngày 15/5/2023.
- Quy hoạch điện 8, bị trì hoãn 1 năm, xác nhận Việt Nam sẽ phụ thuộc vào LNG và điện gió để đảm bảo có đủ năng lượng phục vụ phát triển kinh tế từ nay tới năm 2030.
- Quy hoạch này cũng đặt mục tiêu cho tới năm 2050 sẽ ngừng hoạt động các nhà máy điện than và cắt giảm một nửa công suất điện khí để đáp ứng cam kết COP26 (giảm phát thải carbon ròng xuống 0). Chúng tôi tin rằng các chính sách điện cũng sẽ được điều chỉnh.
- PC1, doanh nghiệp đầu ngành xây dựng điện Việt Nam, sẽ là doanh nghiệp hưởng lợi chính khi Quy hoạch điện 8 được thông qua và là lựa chọn hàng đầu của chúng tôi trong ngành.

Quy hoạch điện 8 được thông qua ngày 15/5/2023

Quy hoạch phát triển điện lực Quốc gia giai đoạn 2021-2030, tầm nhìn tới năm 2050 (QHĐ 8) đã được thông qua vào ngày 15/5/2023 sau khi bị trì hoãn hơn 1 năm. QHĐ 8 sẽ là cơ sở pháp lý đối với các chính sách điện mới, bao gồm cả phương án định giá điện gió sau khi chính sách giá FIT kết thúc vào tháng 10/2021. Phê duyệt QHĐ 8 được kỳ vọng sẽ tháo gỡ nút thắt cho các dự án đầu tư công suất truyền tải và phát điện mới.

Mở đường phát triển các dự án năng lượng

QHĐ 8 đặt ra một số kế hoạch và mục tiêu chính xung quanh chiến lược phát triển năng lượng của Việt Nam trong 10 năm tới, bao gồm: (1) phát triển mạnh mẽ công suất phát điện để hỗ trợ tăng trưởng GDP, với LNG và điện gió là nhiên liệu chính; (2) tận dụng tối đa sản lượng điện tái tạo, đồng thời kiểm soát tỷ trọng điện tái tạo trong lưới điện truyền tải liên vùng để giảm thiểu gánh nặng tiềm ẩn cho hệ thống; và (3) phát triển lưới điện đồng bộ với sự phát triển của công suất phát điện, mặc dù không xây dựng đường dây truyền tải điện liên miền mới trong giai đoạn 2021-2030.

Sau năm 2030, theo QHĐ 8, Việt Nam sẽ giảm dần lượng khí thải carbon để đáp ứng cam kết COP26 (Hội nghị thượng đỉnh về biến đổi khí hậu của Liên Hợp Quốc lần thứ 26) giảm mức phát thải carbon ròng xuống 0 vào năm 2050. Việt Nam sẽ đóng cửa tất cả các nhà máy điện than và giảm một nửa công suất điện khí vào năm 2050, thay thế điện than bằng điện sinh khối và LNG nhập khẩu bằng khí hydrogen để đảm bảo cung cấp đủ điện.

PC1 được hưởng lợi chính, lựa chọn hàng đầu trong ngành tiện ích

PC1, công ty được hưởng lợi nhờ kinh nghiệm 60 năm và có thương hiệu mạnh trong ngành xây dựng điện, là lựa chọn hàng đầu của chúng tôi trong ngành điện. PC1 là tổng thầu EPC của các dự án truyền tải điện và trạm biến áp trọng điểm quốc gia đến 500 kV và các dự án điện tái tạo.

Trong số những công ty khác chúng tôi khuyến nghị trong ngành điện, POW cũng sẽ được hưởng lợi nhờ các nhà máy NT3 & NT4 (điện LNG, công suất 750MW/nhà máy) sẽ đi vào hoạt động vào cuối năm 2024 và 2025. Trong khi đó, các doanh nghiệp điện tái tạo bao gồm GEG và REE sẽ không được hưởng lợi ngay lập tức do giá bán điện gió hiện không có lãi. Tuy nhiên, chúng tôi cho rằng cơ chế giá điện sẽ được điều chỉnh tăng từ năm 2025 do QHĐ 8 định hướng điện gió là một trong những nguồn điện chính trong giai đoạn 2021-2030.

Bản gốc bằng tiếng Anh của báo cáo này được phát hành vào ngày 16/5.

	Giá	Khuyến nghị		Giá mục tiêu (đồng)		Tiềm năng	P/E (lần)		EV/EBITDA (lần)		L.suất cổ tức (%)	
Mã CK	(đồng)	Mới	Cũ	Mới	Th.đổi (%)	tăng/giảm (%)	2023F	2024F	2023F	2024F	2023F	2024F
GEG	16,050	Tăng tỷ trọng	-	16,900	-	5.30	19.5	17.7	8.65	8.29	2.49	2.49
PC1	28,700	Tăng tỷ trọng	-	32,800	-	14.3	15.0	10.2	26.1	23.8	1.05	1.74
PGV	23,150	Nắm giữ	-	22,950	-	(0.86)	9.65	9.73	6.44	6.06	6.48	6.48
POW	13,300	Mua vào	-	14,900	-	12.0	18.3	17.1	-	-	-	-
REE	67,100	Tăng tỷ trọng	-	74,300	-	10.7	11.2	10.4	8.45	7.52	2.98	3.73

Giá cổ phiếu tại ngày 15/5/2023.
Nguồn: Công ty, FactSet, HSC

Xin vui lòng xem nội dung chi tiết về xung đột lợi ích và khuyến cáo cuối báo cáo này

Document downloaded by Toan nt (Techcombank)

Thúc đẩy tương lai

QHĐ 8 được kỳ vọng sẽ là một bước quan trọng trong quá trình phát triển của ngành điện Việt Nam. Quy hoạch đặt ra một số mục tiêu liên quan đến chiến lược năng lượng của Việt Nam trong 10 năm tới, bao gồm: (1) phát triển mạnh mẽ công suất phát điện để hỗ trợ tăng trưởng GDP, với LNG và điện gió là nhiên liệu chính; (2) tận dụng tối đa sản lượng điện tái tạo không liên tục, đồng thời kiểm soát tỷ trọng điện tái tạo trong lưới điện truyền tải liên vùng để giảm thiểu gánh nặng tiềm ẩn cho hệ thống; và (3) phát triển lưới điện đồng bộ với sự phát triển của công suất phát điện, mặc dù không xây dựng đường dây truyền tải điện liên vùng mới trong giai đoạn 2021-2030. Chúng tôi cho rằng PC1 sẽ là doanh nghiệp được hưởng lợi chính.

Công suất mới cho tới năm 2030: LNG và điện gió sẽ là những nguồn cung chính

QHĐ 8 của Việt Nam đã được phê duyệt sau hơn một năm trì hoãn. QHĐ 8 sẽ là cơ sở pháp lý cho các chính sách điện mới, bao gồm cả định giá điện gió sau khi chính sách giá FIT kết thúc vào tháng 10/2021. Phê duyệt QHĐ 8 được kỳ vọng sẽ tháo gỡ nút thắt cho các dự án đầu tư công suất truyền tải và phát điện mới.

Đối với công suất bổ sung đi vào hoạt động cho tới năm 2030 – mục tiêu là 62,6GW trong QHĐ 8 – điện khí (khí tự nhiên trong nước và LNG nhập khẩu) dự kiến sẽ dẫn đầu với 20,9GW bổ sung (14,9GW LNG và 6,0GW khí tự nhiên), tiếp theo là điện than (bổ sung 11,1GW) và điện gió (bổ sung 10,8GW). Thủy điện đặt mục tiêu bổ sung 5,8GW trong khi điện mặt trời chỉ bổ sung 3GW.

Bảng 1: Công suất phát điện theo dự báo trong quy hoạch điện 8, Việt Nam

Dự báo công suất lắp đặt tăng gần gấp đôi cho tới năm 2030, dẫn đầu là điện khí & điện gió; sau đó tăng gần gấp 3 lần vào năm 2050, dẫn đầu là điện mặt trời và điện khí

	2022		2030P		2050P	
Nguồn điện	GW	Tỷ trọng	GW	Tỷ trọng	GW	Tỷ trọng
Thủy điện	21.5	27.5%	27.3	19.4%	36.0	7.3%
Điện than	25.8	33.0%	36.9	26.2%	-	0.0%
Điện khí	8.9	11.3%	29.8	21.2%	47.8	9.7%
Điện mặt trời	16.7	21.4%	19.7	14.0%	168.5	34.4%
Điện gió	4.2	5.3%	14.9	10.6%	130.1	26.5%
Điện sinh khối/ammoniac	0.4	0.5%	1.4	1.0%	38.5	7.9%
Điện khí hydrogen	-	0.0%	-	0.0%	23.4	4.8%
Nguồn khác (dự trữ, nhập khẩu)	0.7	0.9%	10.7	7.6%	46.1	9.4%
Tổng cộng	**78.2**	**100.0%**	**140.8**	**100.0%**	**490.5**	**100.0%**

Nguồn: PDP8

Bảng 2: Tổng sản lượng điện theo nguồn phát, Việt Nam

Điện khí trở thành nguồn điện chính bên cạnh điện than vào năm 2030, trong khi điện năng lượng tái tạo trở thành nguồn điện chính vào năm 2050

	2022		2030P		2050P	
Nguồn điện	GWh	Tỷ trọng	GWh	Tỷ trọng	GWh	Tỷ trọng
Thủy điện	95,054	35.4%	97,706	17.2%	114,829	9.4%
Điện than	104,921	39.1%	240,431	42.4%	-	0.0%
Điện khí	29,563	11.0%	129,956	22.9%	108,444	8.9%
Điện mặt trời	25,526	9.5%	31,464	5.5%	252,117	20.6%
Điện gió	8,852	3.3%	38,635	6.8%	421,014	34.4%
Điện sinh khối/ammoniac	2,050	0.8%	7,981	1.4%	189,419	15.5%
Điện khí hydrogen	-	0.0%	-	0.0%	116,964	9.6%
Nguồn khác (dự trữ, nhập khẩu)	2,476	0.9%	20,819	3.7%	21,466	1.8%
Tổng cộng	**268,442**	**100.0%**	**566,992**	**100.0%**	**1,224,253**	**100.0%**

Nguồn: PDP8

Trong giai đoạn 2021-2030, một số xu hướng rõ ràng: (1) điện than sẽ tiếp tục là nhiên liệu chính để phát điện; (2) LNG được chọn là nhiên liệu chính cùng với than để đáp ứng nhu cầu tiêu thụ điện của Việt Nam; và (3) công suất điện gió sẽ tiếp tục tăng trưởng nhưng tổng tỷ trọng điện tái tạo (cả điện mặt trời và gió) trên tổng công suất phát điện sẽ được kiểm soát.

Xin vui lòng xem nội dung chi tiết về xung đột lợi ích và khuyến cáo cuối báo cáo này

Document downloaded by Toan nt (Techcombank)

Theo triển vọng công suất phát điện như dự báo ở trên, tỷ trọng điện khí trên tổng sản lượng điện của Việt Nam sẽ tăng lên 22,9% vào năm 2030 từ mức 11,0% hiện nay. Tỷ trọng điện than sẽ tăng nhẹ lên 42,4% từ 39,1% trong cùng kỳ. Trong khi đó, tỷ trọng thủy điện và điện tái tạo sẽ giảm xuống lần lượt 17,2% và 12,4% từ lần lượt 35,5% và 12,8% hiện tại.

Từ nay đến năm 2030, lưới điện sẽ phát triển đồng bộ với công suất phát điện, nhưng không xây dựng thêm đường dây truyền tải điện liên vùng mới.

Điện tái tạo vẫn đóng vai trò quan trọng nhưng trong dài hạn

Theo QHĐ 8, trong giai đoạn 2021-2030, Chính phủ đặt mục tiêu kiểm soát tỷ trọng điện tái tạo trên tổng sản lượng của Việt Nam ở mức khoảng 12-13% – có thể là để hạn chế gánh nặng cho hệ thống điện quốc gia.

Tính không chắc chắn và gián đoạn của điện tái tạo đặt ra những thách thức lớn đối với việc điều chỉnh tần số và điện áp của hệ thống điện, đồng thời đòi hỏi nhu cầu vốn đầu tư lớn để nâng cấp hệ thống điện kém phát triển của Việt Nam nhằm đưa vào một tỷ trọng điện tái tạo lớn. Ngoài ra, tỷ trọng điện gió và điện mặt trời trong hệ thống điện quá lớn sẽ khiến các nhà máy nhiệt điện phải thường xuyên điều chỉnh công suất.

Tuy nhiên, tầm nhìn đến năm 2050 của QHĐ 8 cho thấy điện tái tạo sẽ vẫn đóng vai trò chủ đạo trong chiến lược điện của Việt Nam trong dài hạn. Chúng tôi nhận thấy những nguyên nhân cơ bản khiến tỷ trọng điện tái tạo/tổng sản lượng điện gia tăng trong dài hạn như sau:

- Năng lượng tái tạo ngày càng rẻ hơn so với sản xuất điện truyền thống trong dài hạn do chi phí công nghệ phát điện tái tạo liên tục giảm.
- Việt Nam có tiềm năng lớn đối với điện mặt trời và điện gió trong khi nguồn tài nguyên truyền thống như thủy điện, điện than và điện khí thì hữu hạn (Mời xem Báo cáo cập nhật ngành phát hành tháng 11/2020).

Yêu cầu của dòng vốn đầu tư quốc tế. Các tổ chức cho vay quốc tế hiện từ chối tất cả các dự án điện than và cũng không ưa thích các dự án điện LNG; điều này khiến cho việc huy động vốn cho các dự án nhiệt điện trở nên khó khăn và đắt đỏ. Ngoài ra, các tập đoàn toàn cầu như Apple, Samsung hay Nike đều đang thúc đẩy cơ chế mua điện năng lượng tái tạo trực tiếp (DPPA). Quan trọng, Thủ tướng đã cam kết sẽ giảm phát thải carbon ròng về 0 vào năm 2050 trong COP26.

Các NĐT doanh nghiệp và các nhà tài trợ quốc tế đang kỳ vọng cam kết từ phía Chính phủ là Việt Nam sẽ tập trung phát triển điện tái tạo chi phí thấp.

QHĐ 8 dự báo Việt Nam sau năm 2030 sẽ giảm dần phát thải carbon để đáp ứng cam kết COP26 đưa mức phát thải carbon ròng về 0. Để đạt được mục tiêu này, Việt Nam đặt kế hoạch (cũng vào năm 2050) sẽ dừng hoạt động tất cả các nhà máy điện than và giảm một nửa công suất điện khí, thay thế điện than bằng điện sinh khối và thay thế LNG nhập khẩu bằng khí hydro.

Ngoài ra, điện mặt trời và điện gió sẽ được thúc đẩy để đảm bảo đủ nguồn cung điện, và Việt Nam cũng sẽ đầu tư lưới điện thông minh siêu áp (800kV) để truyền tải điện gió ngoài khơi phục vụ nhu cầu trong nước.

Những thay đổi chính sách liên quan: Thắt chặt điều kiện đối với công suất điện tái tạo mới

Do QHĐ 8 đặt mục tiêu giảm thiểu gánh nặng từ điện tái tạo đối với hệ thống lưới điện quốc gia, chúng tôi kỳ vọng các điều kiện xây dựng công suất điện tái tạo mới kết nối với lưới điện sẽ được thắt chặt hơn. Cụ thể:

- Đối với điện mặt trời, chúng tôi kỳ vọng chỉ các dự án điện mặt trời áp mái sử dụng tại chỗ và dự án DPPA (thỏa thuận mua bán điện trực tiếp giữa nhà phát điện và người sử dụng cuối) được thúc đẩy. Khi đó, sản lượng điện bán cho EVN sẽ chỉ đấu nối vào lưới điện phân phối tỉnh (35kV trở xuống) chứ không đấu nối vào lưới điện truyền tải khu vực (220kV) như hiện nay.
- Đối với điện gió, chú chúng tôi tin rằng EVN sẽ tiếp tục là người mua chính (và có thể là duy nhất) qua lưới điện truyền tải (220kV và 110kV); tuy nhiên, chúng tôi dự

Xin vui lòng xem nội dung chi tiết về xung đột lợi ích và khuyến cáo cuối báo cáo này

Document downloaded by Toan nt (Techcombank)

báo (1) các điều kiện kỹ thuật để các dự án điện gió kết nối vào lưới điện sẽ chặt chẽ hơn, và (2) cơ chế giá bán sẽ không đem lại nhiều lợi nhuận cho các NĐT điện gió so với cơ chế giá FIT kết thúc vào ngày 31/10/2021.

Lựa chọn hàng đầu

PC1, với hoạt động kinh doanh cốt lõi là xây dựng điện và các mảng kinh doanh khác trong lĩnh vực phát điện và sản xuất công nghiệp, được kỳ vọng sẽ hưởng lợi chính. Chúng tôi dự báo doanh thu mảng xây lắp điện sẽ tăng trưởng lần lượt 15% và 18% trong năm 2023 và 2024 do QHĐ 8 được phê duyệt sẽ thúc đẩy đầu tư vào công suất truyền tải và phát điện mới. Cùng với các nguồn doanh thu mới từ các hoạt động kinh doanh khác, chúng tôi dự báo tốc độ CAGR lợi nhuận thuần của PC1 trong giai đoạn 2022-2025 sẽ đạt 17,4%. HSC hiện khuyến nghị Tăng tỷ trọng đối với PC1, tiềm năng tăng giá là 14% tại giá mục tiêu là 32.800đ.

POW (Mua vào, giá mục tiêu là 14.900đ) cũng sẽ hưởng lợi nhờ các nhà máy điện NT3 và NT4 sử dụng LNG, hiện đang được xây dựng và dự kiến sẽ đi vào hoạt động lần lượt vào cuối năm 2024 và cuối năm 2025.

Các công ty điện tái tạo GEG (Tăng tỷ trọng, giá mục tiêu là 16.900đ) và REE (Tăng tỷ trọng, giá mục tiêu là 74.300đ) có thể sẽ không được hưởng lợi ngay lập tức do định giá điện gió hiện không có lãi. Tuy nhiên, chúng tôi cho rằng cơ chế giá điện sẽ được điều chỉnh tăng trong năm 2025 do QHĐ 8 định hướng điện gió là một trong những nguồn điện chính trong giai đoạn 2021-2030.

Cuối cùng, PGV (Nắm giữ, giá mục tiêu là 22.950đ) có dự án Long Sơn (dự kiến đầu tư 35% cổ phần) sử dụng LNG nằm trong quy hoạch. Do đó, QHĐ 8 cũng được kỳ vọng sẽ đem lại lợi ích cho cổ phiếu PGV. Trên thực tế, dự án này sẽ chỉ được triển khai trong dài hạn (sau năm 2025), sau khi EVN thoái vốn tại PGV.

Xin vui lòng xem nội dung chi tiết về xung đột lợi ích và khuyến cáo cuối báo cáo này

Document downloaded by Toan nt (Techcombank)

Tuyên bố miễn trách

Bản quyền thuộc về CTCP Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh (HSC) 2021.

Báo cáo này được HSC hoặc một trong các chi nhánh viết và phát hành để phân phối tại Việt Nam và nước ngoài; phục vụ cho các nhà đầu tư tổ chức chuyên nghiệp là khách hàng của HSC và đồng ý nhận các sản phẩm nghiên cứu phân tích dành cho khách hàng tổ chức của HSC. Nếu quý độc giả không thuộc đối tượng nhà đầu tư nói trên, báo cáo này sẽ không nhằm phục vụ quý độc giả và quý độc giả không nên đọc hoặc dựa vào nội dung báo cáo này.

Báo cáo nghiên cứu này được viết với mục tiêu duy nhất là cung cấp những thông tin khái quát đến nhà đầu tư tổ chức. Báo cáo này không nhằm tới những mục tiêu đầu tư cụ thể, tình trạng tài chính cụ thể hay nhu cầu cụ thể của bất kỳ người nào nhận được hoặc đọc báo cáo này. Nhà đầu tư phải có quyết định của riêng mình dựa trên tình hình tài chính và mục tiêu đầu tư cụ thể của mình. Các thông tin cũng như ý kiến trong báo cáo không mang tính chất mời chào mua hay bán bất cứ chứng khoán, quyền chọn, hợp đồng tương lai hay công cụ phái sinh nào tại bất kỳ lãnh thổ có quyền tài phán nào. Đồng thời, các thông tin cũng như ý kiến trong báo cáo cũng không nhằm mục đích quảng cáo cho bất cứ công cụ tài chính nào.

Ý kiến, dự báo và ước tính chỉ thể hiện quan điểm của người viết tại thời điểm phát hành, không được xem là quan điểm của HSC và có thể thay đổi mà không cần thông báo. HSC có thể đưa ra khuyến nghị hoặc nhận định khác đối với các đối tượng nhà đầu tư không đồng ý với nội dung của báo cáo này. HSC không có nghĩa vụ phải cập nhật, sửa đổi báo cáo này dưới mọi hình thức cũng như thông báo với người đọc trong trường hợp các quan điểm, dự báo và ước tính trong báo cáo này thay đổi hoặc trở nên không chính xác. Thông tin trong báo cáo này được thu thập từ nhiều nguồn khác nhau và chúng tôi không đảm bảo về sự hoàn chỉnh cũng như độ chính xác của thông tin.

HSC có thể sử dụng các nghiên cứu trong báo cáo này cho hoạt động mua bán chứng khoán tự doanh hoặc mua bán chứng khoán cho các quỹ mà HSC đang quản lý. HSC có thể giao dịch cho chính công ty theo những gợi ý về giao dịch ngắn hạn của các chuyên gia phân tích trong báo cáo này và cũng có thể tham gia vào các giao dịch chứng khoán trái ngược với ý kiến tư vấn và quan điểm thể hiện trong báo cáo này. Nhân viên của HSC có thể có lợi ích tài chính ở những chứng khoán được đề cập trong báo cáo này hoặc các công cụ có liên quan. HSC có thể có nghiệp vụ ngân hàng đầu tư hoặc tìm kiếm mối quan hệ hợp tác kinh doanh với những công ty được đề cập đến trong báo cáo này.

Nhà đầu tư phải lưu ý rằng giá và khối lượng giao dịch của các công cụ tài chính luôn biến động, có thể lên hoặc xuống. Những diễn biến trong quá khứ, nếu có, không hàm ý cho những kết quả tương lai.

Báo cáo này là tài sản của HSC và không được công bố rộng rãi ra công chúng, vì vậy không ai được phép sao chép, tái sản xuất, phát hành cũng như tái phân phối bất kỳ nội dung nào của báo cáo hay toàn bộ báo cáo vì bất kỳ mục đích nào nếu không có văn bản chấp thuận của HSC. Mọi cá nhân, tổ chức sẽ chịu trách nhiệm đối với HSC về bất kỳ tổn thất hoặc thiệt hại nào mà HSC hoặc khách hàng của HSC phải chịu do bất kỳ hành vi vi phạm theo Tuyên bố miễn trách này và theo quy định của pháp luật.

Giải thích các mức đánh giá cổ phiếu dành cho khách hàng tổ chức

Mua vào: Kỳ vọng tăng giá trên 20% trong khoảng thời gian 12 tháng
Tăng tỷ trọng: Kỳ vọng tăng giá từ 5% đến 20% trong khoảng thời gian 12 tháng
Nắm giữ: Kỳ vọng tăng giá hoặc giảm giá dưới 5% trong khoảng thời gian 12 tháng
Giảm tỷ trọng: Kỳ vọng giảm giá từ 5% đến 20% trong khoảng thời gian 12 tháng
Bán ra: Kỳ vọng giảm giá trên 20% trong khoảng thời gian 12 tháng

CÔNG TY CHỨNG KHOÁN TỐT NHẤT VÀ ĐỘI NGŨ PHÂN TÍCH HÀNG ĐẦU VIỆT NAM
Được trao bởi Finance Asia, Asiamoney, Institutional Investor & Thomson Reuters

TRỤ SỞ CHÍNH
Tầng 5 & 6, Tòa nhà AB
76 Lê Lai, Quận 1, TPHCM
T: (+84 28) 3823 3299
F: (+84 28) 3823 3301

CHI NHÁNH HÀ NỘI
Tầng 2, Tòa nhà Cornerstone
16 Phan Chu Trinh, Quận Hoàn Kiếm
T: (+84 24) 3933 4693
F: (+84 24) 3933 4822

E: info@hsc.com.vn W: www.hsc.com.vn

Xin vui lòng xem nội dung chi tiết về xung đột lợi ích và khuyến cáo cuối báo cáo này

Document downloaded by Toan nt (Techcombank)